



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



# TÀI LIỆU



## ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

### CÔNG TY CP DƯỢC HÀ TĨNH

**Mục lục tài liệu:**

1. Báo cáo của Ban TGD về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.
2. Báo cáo kết quả hoạt động HĐQT năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019.
3. Báo cáo hoạt động tài chính năm 2018 và kế hoạch đầu tư năm 2019;  
Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu Esop năm 2018, cổ tức năm 2017.
4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.
5. Các tờ trình

*Hà Tĩnh, tháng 04 năm 2019*



**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH**

Thời gian: 7h30 ngày 20/04/2019

Địa điểm: Hội trường tầng 3 – Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh  
Số 167 Hà Huy Tập – P.Nam Hà - Thành phố Hà Tĩnh – Tỉnh Hà Tĩnh

<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>7h30 – 8h00</b>	<b>I. PHẦN KHAI MẠC</b>	
	1. Tiếp đón đại biểu, cổ đông tham dự Đại hội	
	2. Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự; Khai mạc Đại hội	
	3. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội	
	4. Giới thiệu chương trình, chủ trì Đại hội	
	5. Chủ trì Đại hội giới thiệu và biểu quyết thông qua chủ tọa và thư ký đoàn	
<b>8h00 - 11h00</b>	<b>II. NỘI DUNG CHÍNH</b>	
	1. Báo cáo của Ban TGD về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018; Kế hoạch SXKD năm 2019.	
	2. Báo cáo Kết quả hoạt động HĐQT năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019.	
	3. Báo cáo hoạt động tài chính năm 2018 và Kế hoạch đầu tư năm 2019; Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu ESOP năm 2018, cổ tức năm 2017.	
	4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018	
	<b>5. Đề trình Đại hội thông qua các tờ trình:</b>	
	5.1. Tờ trình thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2018; kế hoạch SXKD năm 2019.	
	5.2. Tờ trình thông qua việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2018 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019;	
5.3. Tờ trình thông qua các chỉ tiêu tài chính năm 2019;		
5.4. Tờ trình thông qua việc phát hành cổ phiếu ESOP năm 2019 và chi trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu.		
5.5. Tờ trình thông qua thù lao của HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch phân phối thù lao của HĐQT, BKS năm 2019;		
5.6. Tờ trình thông qua về lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019;		
	6. Thảo luận	
<b>11h00 - 11h30</b>	<b>III. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI</b>	
	1. Thông qua Nghị Quyết đại hội	
	2. Bế mạc đại hội	



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

-----  
*Tp. Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 04 năm 2019*

## **KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018 KẾ HOẠCH NĂM 2019**

### **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2018**

#### **1. Công tác kinh doanh:**

- Tổng doanh thu: 337 tỷ đồng/kế hoạch 360 tỷ đồng, đạt 93,6%, so với năm 2017: 370 tỷ đồng, đạt 91%.
- Doanh thu hàng HDP sản xuất: 252 tỷ/KH cả năm 270 tỷ đồng, đạt 93%; so với năm 2017 là 235 tỷ đồng, tăng 7%.
- Tổ chức thành công Đại hội CLB Hadiphar lần thứ 9.
- Tổ chức Hội nghị khách hàng toàn miền bắc, kỷ niệm 10 năm thành lập CN HCM và HNKH toàn miền nam, HNKH tại Quảng Bình, các huyện Nghệ An đạt kết quả tốt.
- Triển khai các chương trình Orezol pluzz, Mộc Hoa Trắng, Sắc Phụ Hương, Viên ngậm thông phế đạt kết quả tốt.
- Triển khai tốt các mặt hàng mới: Vaseline, giảm đau TK3...
- Triển khai chương trình 30/4, 1/5, 02/9, 13/10... cho các thị trường.
- Đổi mới tiếp thị xây dựng hình ảnh sản phẩm, chăm sóc khách hàng.
- Đổi mới công tác xây dựng mạng lưới thị trường theo hướng tập trung vùng, tỉnh.
- Hệ thống nhân sự thị trường từng bước ổn định.
- Triển khai được công tác giao hàng qua Viettel.

#### **2. Công tác sản xuất:**

- Giá trị sản xuất: 170 tỷ đồng/KH cả năm 170 tỷ đồng, đạt 100%; so với năm 2017 là 155 tỷ đồng, tăng 10%.
- Công tác hồ sơ đăng ký thuốc, bổ sung, thay đổi, gia hạn ... được theo dõi và triển khai kịp thời.
- Được cấp gia hạn GMP-WHO nhà máy đông dược.
- Sản xuất các sản phẩm mới: Ibufadi susp, Vaseline, giảm đau TK3, viên hoàn sáng mắt...
- Nghiên cứu được 16 sản phẩm mới.
- Thực hiện đề tài khoa học cốt tiêu chảy trẻ em.
- Nâng cấp ISO lên phiên bản 9001:2015 và triển khai thực tế trong công tác sản xuất.
- Định mức lại các sản phẩm trong quá trình sản xuất.
- Triển khai chống lãng phí trong quá trình sản xuất, tồn kho nguyên vật liệu, hóa chất, công cụ dụng cụ,...

#### **3. Công tác tài chính, đầu tư, xây dựng cơ bản:**

- Phát hành 335.000 cổ phiếu ESOP cho các cán bộ quản lý cấp cao, cấp trung và một số CBCNV xuất sắc. Chi trả cổ tức năm 2017 là 10% bằng cổ phiếu cho cổ đông.

- Bảo toàn và phát triển vốn; tạo việc làm, nâng cao đời sống, thu nhập cho người lao động, đảm bảo cổ tức cho cổ đông.

- Thực hiện chi trả tiền lương cho CBCNV kịp thời và theo đúng chế độ , chính sách. Các phúc lợi cho Người lao động được quan tâm và thực hiện tốt

- Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất cho CN Hà nội, CN Thạch Hà, kho tàng, máy móc, trang thiết bị.

- Điều chỉnh tăng lương cho cán bộ cao cấp.

- Đầu tư xây dựng nhà quản lý chất lượng QA tại cảm vịnh.

- Đầu tư mua đất cho CN HCM, CN Thanh Hóa.

- Triển khai trồng 11 ha dược liệu.

#### **4. Công tác tổ chức:**

- Giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động: lương tháng 13, tiền tết, hỗ trợ tiền công tác phí cho cán bộ lãnh đạo quản lý và một số cán bộ khác trong toàn Công ty, tổ chức du lịch Sapa cho CBCNV.

## **II. KẾ HOẠCH DỰ KIẾN NĂM 2019:**

- Tổng doanh thu 380 tỷ đồng, trong đó hàng sản xuất 300 tỷ đồng

- Tổng giá trị sản xuất 190 tỷ đồng

- Lợi nhuận sau thuế: 12 tỷ đồng

- Nộp Ngân sách: 10 tỷ đồng

- Chi trả cổ tức 10%/năm

- Thu nhập bình quân của người lao động: 7,5 triệu đồng/tháng.

### **1. Công tác kinh doanh:**

- Củng cố hệ thống mạng lưới CN nội tỉnh, nâng cao hình ảnh thương hiệu, chất lượng dịch vụ, tổ chức tốt đại hội câu lạc bộ tôi yêu Hadiphar lần thứ 10.

- Quan hệ tốt đẹp với hệ thống khách hàng tuyến điều trị, nhà cung cấp.

- Đầu tư tuyển dụng nhân sự làm công tác thị trường theo hướng tập trung.

- Triển khai kế hoạch đào tạo định kỳ cho đội ngũ thị trường.

- Đầu tư công tác marketing, xây dựng hình ảnh, thương hiệu, thành lập trung tâm chăm sóc khách hàng.

- Đổi mới các chương trình bán hàng.

- Triển khai các chương trình bán hàng Orezol pluzz, MHT, các chương trình ngày lễ 30/4, 2/9.....

- Nghiên cứu triển khai nhóm hàng TBYT

### **2. Công tác sản xuất:**

- Quản lý chặt chẽ các quy trình, giảm thiểu tối đa lãng phí và sai sót trong quá trình sản xuất.

- Rà soát, định mức hợp lý hàng hóa, nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ...

- Tập trung cho công tác đăng ký thuốc, thực phẩm chức năng.

- Nghiên cứu triển khai đăng ký hàng hóa theo TBYT.

- Nghiên cứu đầu tư dây chuyền sản xuất mới: viên đạn,...

- Tái thẩm định GMP nhà máy tân dược

- Đầu tư dây chuyền GMP TPCN
- Đưa nhà quản lý chất lượng QA tại Cẩm Vịnh đưa vào hoạt động sản xuất.
- Thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học: hoàn thiện đề tài cốm trẻ em, triển khai đề tài dược liệu chống ung thư ở địa phương Hà Tĩnh, đề tài sản phẩm phòng ngừa loãng xương từ đông trùng hạ thảo.

### **3. Công tác tài chính, đầu tư:**

- Đầu tư xây dựng nhà văn phòng CN HCM, Thanh Hóa.
- Đầu tư cải tạo nhà máy tân dược.
- Đầu tư dây chuyền GMP TPCN.
- Đầu tư phần mềm quản trị doanh nghiệp tổng thể ERP.
- Đầu tư dây chuyền sản xuất, máy móc trang thiết bị.
- Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị, xe ô tô vận chuyển.
- Phát hành cổ phiếu ESOP năm 2019.
- Thực hành tiết kiệm chi tiêu, kiểm soát chặt chẽ chi phí bán hàng, kiểm tra, kiểm soát tài sản, hàng hoá, vật tư, tiền vốn ...
- Quản lý chặt chẽ tồn kho.
- Quản lý công nợ chặt chẽ, đôn đốc thu hồi công nợ.
- Chú trọng đến các hạn mức chỉ tiêu kinh tế như: Công nợ ngắn hạn, công nợ dài hạn, công nợ khách hàng; ký kết các hợp đồng kinh tế; chi phí các loại ...
- Định mức chi phí trong sản xuất, kinh doanh; định mức tiền lương, tiền công hợp lý.

### **4. Công tác tổ chức nhân sự:**

- Giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động, đảm bảo đầy đủ việc làm, đảm bảo mức thu nhập.
- Tạo môi trường thuận lợi cho CBCNV được làm việc, đóng góp trí tuệ, sức lao động một cách xứng đáng
- Phân công nhiệm vụ cụ thể rõ ràng cho các bộ phận, phòng ban và cho từng CBCNV

**Tổng giám đốc**



**Lê Quốc Khánh**



*Tp. Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 04 năm 2019*

## **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**

Năm 2018 là năm đầu tiên của nhiệm kỳ IV(2018-2022), nhiệm kỳ thứ 4 Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần. Tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị trình bày với Đại hội Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019 như sau:

### **PHẦN I:**

### **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2018**

#### **I. VỀ NHÂN SỰ:**

**1. Hội đồng quản trị:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 bầu chọn gồm có 5 thành viên:

1. Ông: Lê Hồng Phúc – Chủ tịch HĐQT
2. Ông: Lê Quốc Khánh – UV HĐQT
3. Ông: Nguyễn Đăng Phát – UV HĐQT
4. Ông: Võ Đức Nhân – UV HĐQT
5. Ông: Đinh Văn Dũng – UV HĐQT

**2. Ban kiểm soát:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 bầu chọn gồm có 3 thành viên

1. Bà: Nguyễn Thị Bích Xuân – Trưởng ban Kiểm soát
2. Bà: Bùi Thị Hoa – UV Ban kiểm soát
3. Ông: Lê Sỹ Tuấn – UV Ban kiểm soát

#### **II. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HĐQT NĂM 2018:**

##### **1. Đánh giá chung:**

###### *a. Thuận lợi:*

- Hội đồng quản trị có nhiều kinh nghiệm trong quản trị doanh nghiệp. Các thành viên HĐQT đồng thời cũng là Ban Tổng Giám đốc nên có sự thống nhất cao trong việc đề ra chiến lược phát triển của Công ty. Luôn luôn chỉ đạo sát sao kịp thời các Bộ phận, Chi nhánh triển khai có hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh từng tháng, quý, 6 tháng và cả năm.

- CBCNV Công ty có tinh thần đoàn kết, chịu khó, sáng tạo, nỗ lực vượt qua từng khó khăn thách thức trước thay đổi tình hình kinh tế xã hội.

- Ban lãnh đạo (HĐQT, Ban Tổng Giám đốc) luôn chỉ đạo sát sao, kịp thời.
- Cơ sở vật chất cho sản xuất, kinh doanh được đầu tư mở mang.
- Công ty luôn nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ của các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương.

*b. Khó khăn, thách thức:*

- Đầu nhiệm kỳ, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục gặp nhiều khó khăn, các loại chi phí đầu vào tăng như lương, BHXH, BHYT, BHTN,....
- Đấu thầu, cung ứng thuốc vào các cơ sở điều trị hiệu quả còn thấp, ảnh hưởng không nhỏ đến lợi nhuận của Công ty.
- Giá cả Nguyên vật liệu tăng cao dẫn đến chi phí tăng nhiều.
- Chính sách nhà nước trong lĩnh vực quản lý được liên tục thay đổi.
- Sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường tự OTC và thị trường ETC.
- Hệ thống bán hàng chưa được bao phủ rộng do thiếu nhân sự.

**2. Công tác tổ chức:**

- Cơ cấu tổ chức và hệ thống quản trị của Công ty ngày càng được hoàn thiện theo hướng chuyên nghiệp.
- Ban hành Quy chế quản trị của Công ty, quy định chức năng nhiệm vụ các Bộ phận, Chi nhánh.
- Công tác bổ nhiệm cán bộ quản lý đúng người, đúng việc, đảm bảo công việc được thực thi hiệu quả theo hướng tinh gọn. Việc miễn nhiệm các chức danh cán bộ quản lý dựa trên hiệu quả công việc, đảm bảo công khai, dân chủ, không trái với các quy định theo hợp đồng lao động.
- Sau đại hội nhiệm kỳ 4 năm 2018 - 2022, HĐQT đã bầu CTHĐQT và HĐQT đã bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, 10 Giám đốc và 4 Phó Giám đốc Bộ phận, 13 Giám đốc Chi nhánh trực thuộc.
- Tháng 7/2018 miễn nhiệm Bà Nguyễn Thị Lan - Giám đốc Chi nhánh Hồng Lĩnh. Sát nhập CN Hồng Lĩnh về Công ty.
- Công tác tuyển dụng thực hiện đúng quy trình, đáp ứng đủ nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh.

**3. Kết quả đạt được trong năm 2018.**

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã triển khai kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh hàng năm, HĐQT đã xác định chiến lược mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh và giao cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện.

Năm 2018 HĐQT đã thực hiện chức năng giám sát để đảm bảo kết quả đạt được từ công tác điều hành của Tổng Giám đốc theo đúng mục tiêu, định hướng và kế hoạch đã đề ra.

Kết quả các chỉ tiêu cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2017	2018
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	370	337
	<i>Doanh thu hàng Hadiphar</i>	Tỷ đồng	235	252
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,4	7,9
3	Chi trả cổ tức	%	10	10
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	9,1	9,1

Ban Điều hành dưới sự chỉ đạo của Tổng Giám đốc đã rất năng động, nỗ lực để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông giao; đã chủ động triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị theo đúng định hướng phát triển của Công ty, góp phần không nhỏ vào hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

### 3.1. Hoạt động kinh doanh:

- HĐQT đã đề xuất các chiến lược, mục tiêu, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cấp quản lý tập trung cao cho công tác thị trường như xây dựng hệ thống, mạng lưới, nhân sự, các chương trình bán hàng, quảng cáo ... Trong năm qua, doanh thu không ngừng tăng trưởng ở mức cao, là đơn vị chủ lực phân phối thuốc trong toàn tỉnh, đấu thầu cung ứng thuốc trong các cơ sở điều trị trong tỉnh luôn giữ mức cao.

- Đầu tư, chỉ đạo mở rộng mạng lưới phân phối thuốc trong phạm vi toàn quốc, vì vậy doanh thu hàng Hadiphar tăng trưởng mạnh, thương hiệu HADIPHAR ngày càng được khẳng định. Cơ sở vật chất, kho tàng, phương tiện vận tải,... tiếp tục đầu tư mở mang.

### 3.2. Hoạt động sản xuất:

- Hoạt động sản xuất là hướng chiến lược mang lại lợi ích lâu dài và bền vững của doanh nghiệp. Công tác đầu tư, nâng cấp cho hệ thống sản xuất được HĐQT luôn ưu tiên, chú trọng thường xuyên.

- Thường xuyên bổ sung, nâng cấp máy móc phục vụ sản xuất theo hướng hiện đại hóa, tự động hóa nhằm giảm thiểu nhân công lao động thủ công.

- Quan tâm hàng đầu cho công tác nghiên cứu phát triển, thu hút cán bộ làm công tác nghiên cứu khoa học, đầu tư cho công tác đăng ký sản phẩm mới. Đã có nhiều sản phẩm Công ty sản xuất có thương hiệu đem lại giá trị cao.

- Công nhân được đào tạo thường xuyên, đảm bảo quy trình sản xuất thực hiện đúng SOP.

- Thực hiện nâng cấp thành công Iso theo phiên bản 9001:2015 và áp dụng thực tế vào công tác sản xuất, kinh doanh hàng ngày, cải thiện nâng cao hiệu quả công việc, chống lãng phí trong sản xuất và kinh doanh.

### 3.3. Hoạt động tài chính:



- HĐQT luôn nắm bắt kịp thời tình hình tài chính, giám sát chặt chẽ việc chi tiêu, đảm bảo bảo toàn và phát triển vốn, kinh doanh có hiệu quả.

- Tăng cường các mối quan hệ hợp tác với các ngân hàng, tổ chức tín dụng để huy động được nguồn vốn lưu động cho sản xuất kinh doanh và đầu tư dài hạn.

- Chỉ đạo thành công đợt phát hành 335.000 cổ phiếu ESOP, chi trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu.

- Đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, việc chi tiêu theo định mức, dự trù, tiết kiệm.

- Chi trả cổ tức đầy đủ, đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Đảm bảo chế độ tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN và mọi quyền lợi cho người lao động. Nộp ngân sách Nhà nước đầy đủ và đúng luật. Các chỉ tiêu Nộp ngân sách năm sau đều cao hơn năm trước.

#### *3.4. Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản:*

- Năm 2018 khởi công công trình nhà quản lý chất lượng QA thuộc dự án Khu liên hợp sản xuất dược phẩm Hatipharco tại cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp Bắc Cẩm Xuyên, Xã Cẩm Vĩnh, Huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh.

- Đầu tư mua sắm đất cho CN HCM và CN Thanh Hóa.

- Đầu tư sửa chữa văn phòng làm việc cho chi nhánh Hà Nội.

- Triển khai trồng 11 ha dược liệu Kim Tiền Thảo, nghệ, mộc hoa trắng, mã đề, ích mẫu, xạ can, xích đồng nam.

#### **4. Đánh giá về công tác quản lý của Hội đồng quản trị:**

- Trong năm 2018 HĐQT đã tổ chức được 8 cuộc họp lớn và một số cuộc họp nhỏ đột xuất để đưa ra các quyết sách trong hoạt động kinh doanh, sản xuất, đầu tư, tài chính.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đã đồng hành cùng Công ty từ nhiều năm nay, đều là những người có nhiều kinh nghiệm trong quản trị doanh nghiệp, quản lý tài chính và đầu tư.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sát sao Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quyết định của Hội đồng quản trị, trong đó có Nghị quyết và Quyết định liên quan đến những vấn đề quan trọng của Công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tham gia đầy đủ các phiên họp hoặc có ý kiến bằng văn bản theo yêu cầu, hoàn thành tốt các chức năng chỉ đạo, quản lý, giám sát theo quy định. HĐQT đã có sự nhất trí cao khi thông qua các Nghị quyết, biên bản cuộc họp để kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ngoài hoạt động quản lý sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị cũng đã quan tâm, chỉ đạo việc chăm lo đời sống của người lao động trong Công ty. Lương của cán bộ nhân viên luôn được trả đầy đủ, điều kiện làm việc của cán bộ, công nhân viên luôn được quan tâm chu đáo.

- Ngoài ra, luôn tuyên truyền và tích cực hưởng ứng các hoạt động xã hội, hoạt động từ thiện: ủng hộ Tết cho người nghèo, hỗ trợ gia đình CBCNV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, ủng hộ đồng bào lũ lụt, ...

### **5. Phối hợp hoạt động HĐQT-Ban Kiểm soát:**

HĐQT tổ chức họp định kỳ, đột xuất đều có sự tham gia của ban kiểm soát và bộ phận quản lý cổ đông nhằm phối hợp chặt chẽ về các hoạt động kiểm tra, kiểm soát minh bạch các nội dung như công nợ, các loại phí, sử dụng vốn...

HĐQT, Ban kiểm soát duy trì mối quan hệ công tác trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ.

## **PHẦN II:**

### **ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019**

Từ những kết quả đạt được trong năm 2018, HĐQT định hướng một số mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2019 như sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

- Tổng Doanh thu năm 2019 tăng trưởng từ 10 - 15%, năm 2019 đạt 380 tỷ đồng.

Trong đó doanh thu hàng Hadiphar tăng trưởng từ 15 - 20% hàng năm, năm 2019 đạt 300 tỷ đồng.

- Lợi nhuận hàng năm tăng bình quân trên 10%, trả cổ tức cho cổ đông từ 10 – 15%/năm.

- Có kế hoạch mở thêm Chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty khi có yêu cầu cần thiết cho thị trường.

- Mở rộng liên doanh, liên kết trong và ngoài nước để làm tăng nguồn lực.

- Nghiên cứu đổi mới cơ chế hoạt động quản lý, thu hút và trẻ hóa đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, quản lý giỏi để đưa công ty hòa nhập nhanh với xu thế phát triển.

#### **II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ:**

Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất đề ra một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính như sau để Ban điều hành xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng năm.

##### **1. Về hoạt động kinh doanh:**

- Chỉ đạo Ban Điều hành duy trì và giữ vững thị trường hiện có, tăng cường tìm kiếm đối tác mới, mở rộng thị trường; Nâng cao chất lượng dịch vụ; Tăng cường công tác tiếp thị, bám sát nhu cầu thị trường, quảng bá sản phẩm.

- Đầu tư xây dựng mở mang mạng lưới, hệ thống phân phối về chiều rộng lẫn chiều sâu trong cả nước, đặc biệt là thị trường trọng điểm phía Nam, Tây Nguyên, thị trường xuất khẩu.

- Đầu tư kho tàng, Chi nhánh, văn phòng đại diện, phương tiện vận tải,... để mở rộng hoạt động kinh doanh.

- Xây dựng chiến lược Marketing chuyên nghiệp, hiệu quả, tạo dựng được nhiều thương hiệu uy tín đối với người tiêu dùng.

- Tập trung cao cho công tác đấu thầu trong tỉnh và ngoại tỉnh.

- Liên doanh, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước để khai thác làm phong phú thêm nguồn hàng. Phân phối chuyên nghiệp, nhiều kênh, nhiều chiều.

- Xây dựng lại danh mục sản phẩm phù hợp với từng thị trường

## **2. Về hoạt động sản xuất:**

- Sản xuất vẫn là chiến lược trọng tâm và lâu dài, Công ty tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, hệ thống nhà xưởng.

- Đầu tư máy móc, thiết bị phục vụ nâng cao năng lực sản xuất theo hướng hiện đại hóa, tự động hóa. Đầu tư tài chính mua công nghệ, bản quyền những sản phẩm độc đáo, khác biệt để sản xuất những sản phẩm có giá trị, hiệu quả kinh tế lớn. Nghiên cứu liên doanh sản xuất với đối tác nước ngoài nhằm du nhập công nghệ, áp dụng kỹ năng quản trị hiện đại vào sản xuất.

- Chú trọng, đầu tư cho công tác nghiên cứu khoa học, nghiên cứu sản phẩm mới để cho ra đời nhiều sản phẩm có hàm lượng chất xám cao, có hiệu quả kinh tế. Nâng cao, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến nhằm đưa hoạt động sản xuất vào nề nếp, khoa học. Đầu tư, nâng cao năng lực cho hệ thống kiểm tra chất lượng.

## **3. Về hoạt động tài chính, đầu tư:**

- Tổ chức tốt hoạt động tài chính, minh bạch, hiệu quả. Đảm bảo phản ánh số liệu thống kê kịp thời cho công tác định hướng xây dựng kế hoạch.

- Làm tốt công tác quản lý công nợ, giảm thiểu nợ xấu, hàng tồn kho, đảm bảo không để tình trạng nợ đọng, nợ xấu trong hoạt động kinh doanh.

- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư, tính toán đúng lúc, đúng thời điểm cho các hoạt động mở rộng hệ thống mạng lưới phục vụ kinh doanh.

- Định mức chi phí trong sản xuất, kinh doanh; định mức tiền lương, tiền công hợp lý.

- Hoàn thiện đầu tư xây dựng nhà văn phòng của khối kỹ thuật và đưa vào làm việc năm 2019 tại khu công nghiệp Cẩm Vịnh với tổng trị giá khoảng 15 tỷ đồng.

- Kế hoạch mua đất xây dựng các chi nhánh của Công ty khi có điều kiện: CN Hà Nội, CN Đà Nẵng.

- Đầu tư xây dựng nhà cho Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm máy móc thiết bị, xe ô tô vận chuyển.

- Phát hành cổ phiếu Esop 2019.

#### **4. Về Quản trị Công ty:**

- Nâng cao chất lượng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, đánh giá năng lực cán bộ để bố trí công việc cho phù hợp, hiệu quả.

- Tiếp tục thu hút nhân sự giỏi khoa học, kỹ thuật, giỏi quản lý, cán bộ có trình độ cao về làm việc.

- Cơ cấu lại tổ chức và sắp xếp lại nhân sự với mục tiêu chuyên môn hóa để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý điều hành;

- Tiếp tục chỉ đạo định hướng chiến lược, bổ sung, hoàn thiện công tác quản trị nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả điều hành để đạt các mục tiêu đề ra.

#### **5. Công tác hoạt động đoàn thể:**

- Tạo mọi điều kiện để các tổ chức chính trị, xã hội hoạt động một cách có hiệu quả, thiết thực, góp vào thành công về hoạt động chuyên môn.

- Các tổ chức, đoàn thể phấn đấu giữ vững các danh hiệu đạt được, thi đua gặt hái được nhiều thành tích, danh hiệu cao hơn.

Trên đây là kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty thực hiện trong năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019, rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các quý vị cổ đông.

Hội đồng quản trị trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Hồng Phúc**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018, KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2019**

**I. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH ĐẾN 31/12/2018 (Số liệu đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY – CN Miền Trung).**

*Bảng cân đối kế toán*

*Tại ngày 31/12/2018*

*Đơn vị tính: đồng*

Mã số	TÀI SẢN	31/12/2018	01/01/2018
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>142.335.765.456</b>	<b>144.593.016.653</b>
<b>110</b>	<b>I. Tiền và tương đương tiền</b>	<b>3.767.934.407</b>	<b>7.006.768.296</b>
111	1. Tiền	3.767.934.407	7.006.768.296
112	2. Các khoản tương đương tiền		
<b>130</b>	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>70.459.522.542</b>	<b>79.495.892.289</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	49.518.143.114	64.203.276.204
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	16.328.246.490	11.842.159.090
136	6. Phải thu ngắn hạn khác	4.613.132.938	3.450.546.995
<b>140</b>	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>66.287.623.444</b>	<b>57.830.175.203</b>
141	1. Hàng tồn kho	66.287.623.444	57.830.175.203
<b>150</b>	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>1.820.685.063</b>	<b>260.090.865</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	1.261.007.394	
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ	559.677.669	260.090.865
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>84.381.595.553</b>	<b>83.879.360.751</b>
<b>210</b>	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>151.900.000</b>	<b>148.000.000</b>
216	6. Phải thu dài hạn khác	151.900.000	148.000.000
<b>220</b>	<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>65.020.423.786</b>	<b>74.545.101.032</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	63.644.448.795	73.126.626.037
222	- Nguyên giá	146.806.179.978	143.225.588.279
223	- Giá trị hao mòn lũy kế	(83.161.731.183)	(70.098.962.242)
227	2. Tài sản cố định vô hình	1.375.974.991	1.418.474.995
228	- Nguyên giá	1.471.600.000	1.471.600.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế	(95.625.009)	(53.125.005)
<b>240</b>	<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>11.212.744.680</b>	
242	2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	11.212.744.680	
<b>260</b>	<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>7.996.527.087</b>	<b>9.186.259.719</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	7.996.527.087	9.186.259.719
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>226.717.361.009</b>	<b>228.472.377.404</b>

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

Mã số	NGUỒN VỐN	31/12/2018	01/01/2018
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>133.104.178.447</b>	<b>145.378.457.190</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>121.289.107.713</b>	<b>115.881.818.282</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	49.179.165.825	49.135.750.181
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	3.681.310.005	10.746.085.977
313	3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	1.328.420.297	970.850.104
314	4. Phải trả người lao động	5.668.294.437	5.363.926.309
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	4.433.138.148	4.417.944.981
319	9. Phải trả ngắn hạn khác	5.641.259.412	6.400.215.487
320	10. vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	50.963.204.174	38.257.495.283
322	12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	394.315.415	589.549.960
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>11.815.070.734</b>	<b>29.496.638.908</b>
338	8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	11.187.197.000	29.186.522.674
343	13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	627.873.734	310.116.234
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>93.613.182.562</b>	<b>83.093.920.214</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>92.727.818.383</b>	<b>82.152.817.403</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu	70.931.200.000	61.438.100.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	70.931.200.000	61.438.100.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần	2.223.600.000	2.223.600.000
418	8. Quỹ đầu tư phát triển	11.590.810.784	10.090.810.784
421	11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	7.982.207.599	8.400.306.619
421a	- LNST chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước	57.206.619	203.445
421b	- LNST chưa phân phối kỳ này	7.925.000.980	8.400.103.174
430	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	885.364.179	941.102.811
431	1. Nguồn kinh phí	(207.864.997)	(207.864.997)
432	2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	1.093.229.176	1.148.967.808
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>226.717.361.009</b>	<b>228.472.377.404</b>

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc 31 tháng 12 năm 2018

M. sè	CHỈ TIÊU	Năm 2018	Năm 2017
01	1. Doanh thu bán hàng và CC dịch vụ.	<b>337.046.683.513</b>	<b>370.009.396.508</b>
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	6.977.176.504	4.041.814.160
10	3. DT thuần về bán hàng và cc dịch vụ	<b>330.069.507.009</b>	<b>365.967.582.348</b>
11	4. Giá vốn hàng bán	240.928.113.915	274.905.452.671
20	5. LN gộp về bán hàng và CC dịch vụ	89.141.393.094	91.062.129.677
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	71.571.544	111.606.527
22	7. Chi phí tài chính	5.388.465.390	6.540.179.755
23	- Trong đó chi phí lãi vay	5.346.903.684	6.507.535.236
25.	8. Chi phí bán hàng	55.407.346.967	57.211.146.289
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	18.955.344.424	16.712.313.332
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	<b>9.461.807.857</b>	<b>10.710.096.828</b>
31	11. Thu nhập khác	213.594.984	128.523.093
32	12. Chi phí khác	94.794.574	523.690.238
40	13. Lợi nhuận khác	118.800.410	(395.167.145)
<b>50</b>	<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>9.580.608.267</b>	<b>10.314.929.683</b>
51	15. Chi phí thuế thu nhập hiện hành	1.655.607.287	1.914.826.509
<b>60</b>	<b>17. Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>7.925.000.980</b>	<b>8.400.103.174</b>

### ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH 2018

Năm 2018, Công ty gặp rất nhiều khó khăn, doanh thu sụt giảm, giá nguyên liệu đầu vào tăng, chi phí đầu tư nhân sự cho phát triển mạng lưới, chi phí BHXH... tăng cao hơn so với năm 2017, lợi nhuận không đạt theo kế hoạch. Tình hình tài chính năm 2018 lành mạnh, đảm bảo tốt nhu cầu vốn cho hoạt động SXKD đầu tư. Hoạt động sản xuất kinh doanh bảo toàn vốn và có lãi, chi tiêu, đầu tư xây dựng mua sắm tài sản đúng chế độ quản lý tài chính. Trong năm 2018 đã thành lập tổ kiểm soát nội bộ, kiểm soát hoạt động kinh doanh tại các chi nhánh ngoại tỉnh, kiểm soát chi phí, công nợ, hàng tồn kho... Công nợ phải thu của khách hàng giảm mạnh, không phát sinh nợ xấu, nợ đọng, dự trữ hàng tồn kho hợp lý. Trả nợ vốn vay đầu tư đúng tiến độ, đảm bảo công ăn việc làm, đóng nộp BHXH cho người lao động, nộp ngân sách đầy đủ. Chi trả cổ tức 10% tương đương 614.310 cổ phiếu. Phát hành thành công 335.000 cổ phiếu ESOP đưa vốn góp của chủ sở hữu lên 70,931 tỷ.

### CÔNG TÁC HUY ĐỘNG VỐN

#### 1. Phát hành cổ phiếu trả cổ tức

Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017 : 10% số cổ phiếu đang lưu hành tương đương 614.310 cổ phiếu với giá trị 6.143.100.000 đồng

#### 2. Phát hành cổ phiếu Esop

Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 335.000 cổ phiếu

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Ngày kết thúc thu tiền mua cổ phiếu 11/12/2018.

### **Kết quả phát hành**

Số lượng cổ phiếu đã phân phối 335.000 cổ phiếu tương đương 5 % vốn điều lệ.

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

Ngày kết thúc thu tiền mua cổ phiếu 11/12/2018

Số lao động được phân phối 66 người.

Tổng số cổ phiếu hiện tại 7.093.120 cổ phiếu

### **CÔNG TÁC ĐẦU TƯ:**

<b>Tổng giá trị</b>	<b>26.574.000.000</b>
- Xây nhà văn phòng tại Cẩm Vịnh	12.135.000.000
<i>Trong đó: vay NHTM: 8.423.000.000 đ, vốn tự có:</i>	<i>3.712.0000.000</i>
- Máy móc thiết bị sản xuất	2.038.000.000
- Xe vận tải CN Hương Sơn	213.000.000
- Sửa chữa CN Hà Nội	1.117.000.000
- Mua đất CN HCM và Thanh Hóa	10.860.000.000
- Đầu tư khác	211.000.000

Tính đến ngày 31/12/2018 đã trả nợ gốc vốn vay đầu tư nhà máy ĐD: 36,2 tỷ đồng.

Đến 31/12/2018 vốn vay đầu tư nhà máy tại ngân hàng Vietcombank còn nợ 13,8 tỷ.

### **Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2018.**

Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN:	<b>7.925.000.000</b>
Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	800.000.000
Chi trả cổ tức cho cổ đông (10%/năm) bằng cổ phiếu	7.093.000.000

## **II. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2019.**

Đáp ứng tốt nhu cầu vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư, tăng cường kiểm soát rủi ro, đặc biệt là kiểm soát tài sản, hàng hóa vật tư, công nợ tiền vốn trong toàn Công ty một cách chặt chẽ nhất là tại các Chi nhánh nhằm bảo toàn vốn và kinh doanh có hiệu quả. Định mức tồn kho nguyên vật liệu, hàng hóa hợp lý tránh lãng phí. Xây dựng định mức chi phí sát đúng và kiểm soát chi phí tất cả ở các khâu, bộ phận Chi nhánh nhằm đảm bảo tiết kiệm.

Thực hiện tốt các chế độ chính sách về quản lý kinh tế.



Trả nợ gốc và lãi vốn vay đầu tư đúng theo tiến độ. Nộp BHXH, BHYT, BHTN và các chính sách chế độ cho người lao động đầy đủ, kịp thời.

Huy động vốn đầu tư cơ sở, máy móc thiết bị, đầu tư chi phí cho phát triển mạng lưới phân phối đặc biệt là thị trường ngoại tỉnh.

Phát hành 400.000 cổ phiếu ESOP cho người lao động trong Công ty và trả cổ tức bằng cổ phiếu trong năm 2019.

**Một số chỉ tiêu tài chính năm 2019.**

Tổng doanh thu bán hàng	380.000.000.000
- Trong đó doanh thu bán hàng SX	300.000.000.000
Lợi nhuận trước thuế	12.000.000.000
Chi trả cổ tức năm bằng cổ phiếu	10 %
Nộp ngân sách nhà nước	10.000.000.000
Thu nhập bình quân người/tháng	7.500.000

**Công tác đầu tư:**

Đầu tư một số cơ sở vật chất tại nhà văn phòng khối kỹ thuật sản xuất: 5 tỷ đồng

Sửa chữa nhà máy tân dược: 1 tỷ đồng.

Xây dựng cơ sở Chi nhánh tại TP HCM: 5 tỷ đồng

Mua bổ sung máy móc, thiết bị đáp ứng nhu cầu sản xuất: 2 tỷ

Đầu tư phần mềm quản trị doanh nghiệp tổng thể ERP: 2 tỷ

**Nguồn vốn huy động để đầu tư:**

- Vay ngân hàng thương mại 7 tỷ
- Vốn huy động cổ đông: 8 tỷ

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Đăng Phát**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán Nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Dược Hà Tĩnh;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty CP Dược Hà Tĩnh;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2018 và kế hoạch năm 2019 như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018:**

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty;
2. Kiểm tra và giám sát việc ban hành, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;
3. Kiểm tra giám sát các báo cáo tài chính Quý, 6 tháng; thẩm định Báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình ĐHĐCĐ;
4. Một số kết quả hoạt động cụ thể của Ban Kiểm soát như sau:
  - Tham dự họp tất cả các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát tham gia ý kiến đóng góp với những nội dung về nâng cao công tác quản lý, chi phí sản xuất kinh doanh, xây dựng một số quy chế nội bộ và một số công tác khác của Công ty;
  - Tham gia lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018;
  - Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018;
  - Thực hiện một số nội dung khác theo đề nghị của Hội đồng quản trị.

- Kiểm tra, đánh giá công tác tài chính của 3 Chi nhánh ngoại tỉnh và kiểm kê hàng hóa tại Công ty, các Chi nhánh nội ngoại tỉnh hàng quý trong năm 2018.

- Kiểm tra, giám sát công tác sản xuất, chất lượng sản phẩm.

- Kiểm tra, giám sát các vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động như nâng lương định kỳ, trang bị BHLĐ ...; chấp hành nội quy, kỷ luật lao động của CBCNV.

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cũng như các Bộ phận, Đơn vị trực thuộc để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao.

Chi phí cho hoạt động của Ban Kiểm soát thực hiện đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, không phát sinh bất kỳ chi phí hoạt động nào khác.

## **II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT:**

### **1. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban TGD:**

- Qua quá trình giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong năm 2018, Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty.

- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, quyết định ban hành đúng trình tự và phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ, hoàn toàn tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và quy định pháp luật khác.

#### **1.1. Đánh giá công tác điều hành của HĐQT và Ban TGD:**

- Các chỉ tiêu của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018 đã thực hiện:

+ Xây dựng nhà văn phòng điều hành của khối kỹ thuật tại Cẩm Vịnh phục vụ cho sản xuất và nghiên cứu.

+ Phát hành 335.000 cổ phiếu ESOP cho các cán bộ lãnh đạo quản lý và một số CBCNV, trả cổ tức 10% bằng cổ phiếu.

+ Đầu tư dây chuyền, máy móc thiết bị tăng năng lực cho sản xuất.

+ Triển khai trồng 11 ha dược liệu.

- Những kết quả đạt được:

+ Sau ĐHĐCĐ năm 2018, Ban điều hành đã được HĐQT bổ nhiệm thay thế 01 Phó Tổng Giám đốc giúp Công ty bảo đảm được sự ổn định và phát triển mạng lưới thị trường.

+ Hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn ổn định. Doanh thu và giá trị hàng Hadiphar có tăng trưởng.

+ Đầu tư mua đất Cho Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh và Chi nhánh Thanh Hóa để xây dựng kho và văn phòng làm việc.

+ Cải tạo và sửa chữa lại cơ sở vật chất tại Chi nhánh Hà Nội.

+ Kiểm tra xong GMP tại Nhà máy sản xuất thuốc Đông dược.

- + Bảo toàn và phát triển vốn, Công ty làm ăn có lãi, có cổ tức.
- + Người lao động có việc làm và thu nhập ổn định. Các chế độ tiền lương, thưởng, phúc lợi chi trả đầy đủ, đúng thời gian quy định.

### **1.2. Những tồn tại, hạn chế:**

- Tổng doanh thu năm 2018 không đạt so với kế hoạch và năm 2017 nên chỉ tiêu về lợi nhuận giảm.
- Hàng tồn kho cao hơn so với năm 2017.

### **1.3. Nguyên nhân kết quả đạt được:**

- Công ty tuân thủ tốt pháp luật của Nhà nước và của ngành trong quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tổng Giám đốc đã điều hành và quản lý tốt. Sắp xếp công tác tổ chức trong sản xuất an toàn.

### **1.4. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế:**

- Tổng doanh thu năm 2018 không đạt do chính sách của Nhà nước thay đổi về công tác đấu thầu Vật tư y tế, một số nhà phân phối rút ra ngoài không còn cung ứng qua Công ty.
- Giá cả nguyên vật liệu tăng cao dẫn đến các chi phí tăng.

## **2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc:**

- Trong năm 2018, Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.
- Các thành viên của Ban Kiểm soát đều được tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia ý kiến theo chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.
- Định kỳ, Ban Kiểm soát đều có những báo cáo và kiến nghị bằng văn bản gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Những ý kiến của Ban kiểm soát đều được ghi nhận và triển khai thực hiện.

## **3. Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018	So sánh (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	370	337	-8,91
-	Doanh thu hàng Hadiphar	Tỷ đồng	235	252	7
-	Giá trị hàng Hadiphar	Tỷ đồng	155	170	10
2	Giá vốn bán hàng	Tỷ đồng	274	240	-12,36
3	Lợi nhuận gộp	Tỷ đồng	91	89	-2,11
4	Doanh thu hoạt động tài chính	Trđ	111	71	-36,04

5	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	6,5	5,3	-17,61
6	Lợi nhuận khác	Trđ	- 395	119	130,13
7	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,3	9,5	-7,12
8	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,4	7,9	-5,65
9	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	9,1	9,1	
10	Thu nhập bình quân/ người/tháng	Trđ	7	7	
11	Chi trả cổ tức	%	10	10	
12	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	1.427	1.203	-8,03

- Sau khi HĐQT có kế hoạch điều chỉnh chỉ tiêu của năm 2018 thì tổng doanh thu không đạt so với kế hoạch và giảm 8,91% so với năm 2017, doanh thu hàng Hadiphar tăng trưởng 7% và giá trị hàng Hadiphar tăng trưởng 10% so với năm 2017.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu giảm.

#### 4. Phân tích, đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

##### 4.1. Một số chỉ tiêu chính trong báo cáo tài chính: (ĐVT: trđ)

TT	KHOẢN MỤC	Tại ngày 31/12/2017	Tại ngày 31/12/2018	So sánh (%)
<b>*</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>228.472</b>	<b>226.717</b>	<b>-0,77</b>
<b>A</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>144.593</b>	<b>142.335</b>	<b>-1,56</b>
1	Tiền	7.007	3.768	-46,23
2	Các khoản phải thu	79.496	70.459	-11,37
3	Hàng tồn kho	57.830	66.287	14,62
4	Tài sản ngắn hạn khác	260	1.821	600,38
<b>B</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>83.879</b>	<b>84.381</b>	<b>0,60</b>
1	Nguyên Giá	143.225	146.806	2,50
2	Giá trị khấu hao lũy kế	- 70.098	-83.162	18,64
3	Tài sản cố định vô hình	1.418	1.376	-2,96
4	Tài sản dở dang DH		11.213	
5	Chi phí trả trước DH	9.334	8.148	-12,71
<b>C</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>145.378</b>	<b>133.104</b>	<b>-8,44</b>
1	Nợ ngắn hạn	115.881	121.289	4,67
2	Nợ dài hạn	29.496	11.815	-59,94
<b>D</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>83.094</b>	<b>93.613</b>	<b>12,66</b>
1	Trúo vốn góp CSH	61.438	70.931	15,45
2	Thặng dư vốn cổ phần	2.224	2.224	0

3	Quỹ đầu tư phát triển	10.091	11.591	14,86
4	Lợi nhuận sau thuế chưa p.phối	8.400	7.982	-4,98
5	Nguồn kinh phí, quỹ khác-DPTC	941	885	-5,95
*	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>228.472</b>	<b>226.717</b>	<b>-0,77</b>

So với đầu năm, tổng giá trị tài sản của Công ty giảm 0,77%. Việc theo dõi các chứng từ thanh toán chặt chẽ, khoa học hơn. Công tác theo dõi và thu hồi công nợ sát sao hơn nên công nợ giảm so năm 2017.

**Về tài sản:** Tài sản ngắn hạn so với đầu năm giảm 1,56%, hàng tồn kho tăng 14,62%, các khoản phải thu giảm 11,37%, tài sản khác tăng 600,38%.

- Tài sản dài hạn so với đầu năm tăng 0,6%

**Về nguồn vốn:** Nợ phải trả so với đầu năm giảm 8,44%, nhưng nguồn vốn chủ sở hữu so với đầu năm tăng 12,66%. Nguồn vốn chủ sở hữu tăng do phát hành thêm cổ phiếu ESOP, 10% cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu.

**Về cân đối tài sản – nguồn vốn:** Tính đến thời điểm 31/12/2018, với nguồn vốn chủ sở hữu và nợ dài hạn lớn hơn tài sản dài hạn, Công ty đảm bảo không bị mất cân đối tài chính, đảm bảo cân đối giữa tài sản với nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### 4.2. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Các chỉ tiêu	ĐVT	2017	2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,25	1,17
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,75	0,63
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,64	0,59
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,75	1,42
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	Lần	4,87	3,88
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản BQ	Lần	1,58	1,45
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	2,3%	2,4%
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu BQ	%	10,4%	8,97%

<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>ĐVT</b>	<b>2017</b>	<b>2018</b>
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản BQ	%	3,63%	3,48%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/DTT	%	2,93%	2,87%

*Đánh giá các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2018:*

- Hệ số thanh toán ngắn hạn của Công ty nằm ở mức khá an toàn và đủ khả năng thanh toán nợ ngắn hạn.

- Hệ số thanh toán nhanh của Công ty thấp hơn năm 2017 nhưng vẫn đảm bảo khả năng trả nợ nhanh cho đối tác khách hàng.

- Hệ số nợ năm 2018 giảm so với năm 2017 là tín hiệu tốt do Công ty thu hồi các khoản công nợ được kịp thời và thanh toán nợ tốt hơn.

- Vòng quay hàng tồn kho của Công ty năm 2018 giảm so với năm 2017 do doanh thu giảm và giá trị hàng tồn kho cao hơn. Nhưng nó vẫn đảm bảo Công ty có khả năng quản trị hàng tồn kho tốt: Công ty bán hàng nhanh và hàng tồn kho không bị ứ đọng nhiều.

- Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty dương trong năm 2018 thể hiện Công ty làm ăn có lãi. LNST/DTT năm 2018 tăng so với năm 2017 thể hiện công việc kinh doanh ngày càng đạt hiệu quả hơn.

### **5. Các hoạt động khác:**

- Các phong trào quần chúng, hoạt động các tổ chức sôi nổi.

- Việc chăm lo đời sống tinh thần cho CBCNV được quan tâm.

- Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện và hỗ trợ về thời gian cũng như kinh phí cho các phong trào của Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên.

- Công tác quản lý lao động nghiêm túc hơn.

### **III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019:**

- Trong năm 2019, Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty, triển khai thực hiện nhiệm vụ theo định hướng mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua trong phạm vi nghĩa vụ, quyền hạn quy định.

- Ban kiểm soát sẽ duy trì và tăng cường công tác kiểm soát theo Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Kiểm soát chặt chẽ mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường kiểm tra sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty.

- Kiểm tra, rà soát lại công nợ của tất cả các khách hàng, tránh tình trạng bị chiếm dụng vốn và công nợ khó đòi.

- Kiểm soát thực hiện chế độ chính sách tiền lương, thưởng cho CBCNV.

- Tăng cường công tác quản lý lao động về việc chấp hành các nội quy, quy chế của Công ty.
- Thực hiện các yêu cầu đột xuất khác của cổ đông.

#### **IV. KIẾN NGHỊ:**

1. Đẩy mạnh các biện pháp nhằm hạ giá thành sản xuất, tiết kiệm chi phí quản lý nhằm tăng hiệu quả từ hoạt động sản xuất kinh doanh.
2. Tăng cường công tác quản lý công nợ, giảm nợ phải thu, giảm hàng tồn kho; tiếp tục có các giải pháp hiệu quả hơn nữa để tăng vòng quay vốn lưu động.
3. Đối với 2 Nhà máy sản xuất cần rà soát lại định mức các khoản mục chi phí để nâng cao việc quản lý chi phí và có biện pháp tiết giảm chi phí sản xuất đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đã được giao từ đầu năm.
4. Luôn cải tiến quy trình làm việc phù hợp với hoạt động của Công ty
5. Tăng cường vai trò của bộ phận kiểm soát nội bộ.
6. Giao dịch cổ phiếu HDP trên thị trường chứng khoán còn trầm lắng và giá trị thấp. HĐQT và Ban Tổng Giám đốc cần có những giải pháp để thu hút nhà đầu tư nhằm nâng cao giá trị cổ phiếu, tính thanh khoản tốt để cổ đông thuận lợi khi giao dịch.
7. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế, quy định, văn bản nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có hiệu quả, thực hiện đúng Điều lệ Công ty và đúng pháp luật.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2019. Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội.

*Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!*

*Xin trân trọng cảm ơn Đại hội.*

#### **Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban TGD;
- Ban Kiểm soát;

TM BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN



**Nguyễn Thị Bích Xuân**





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 04 năm 2019

## **TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

*V/v: Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký*

### **Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2015;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 24/04/2018;

Để Đại hội bắt đầu tiến hành, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh kính trình Đại hội thông qua nhân sự Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn như sau:

#### **I. ĐOÀN CHỦ TỊCH**

- 1. Ông: Lê Hồng Phúc - CT HĐQT Công ty CP Dược Hà Tĩnh – Chủ tọa**
- 2. Ông: Đinh Văn Dũng - TV HĐQT Công ty CP Dược Hà Tĩnh – Thành viên**

#### **II. BAN THƯ KÝ**

- 1. Bà: Lê Thị Huệ - PGĐ Nhân sự Công ty CP Dược Hà Tĩnh**
- 2. Bà: Hoàng Thị Diệu Linh – Cán bộ NM Đông dược Công ty CP Dược Hà Tĩnh**

#### **III. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU:**

- 1. Bà: Nguyễn Thị Bích Xuân – Trưởng ban kiểm soát**
- 2. Bà: Bùi Thị Hoa – UV Ban Kiểm soát**
- 3. Bà: Phan Thị Tinh – Bộ phận Kế toán**

Kính đề nghị các cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua:

- Các cổ đông nào đồng ý đề nghị giao phiếu biểu quyết.
- Các cổ đông nào không đồng ý đề nghị giao phiếu biểu quyết.

Xin trân trọng cảm ơn Đại hội.



Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 04 năm 2019

**QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2015;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các Văn bản hướng dẫn theo qui định hiện hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh;

Đề Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh theo đúng các quy định hiện hành của Pháp luật Việt Nam. Ban tổ chức Đại hội kính trình Đại hội thông qua Quy chế làm việc với các nội dung như sau:

**II. NHIỆM VỤ CỦA ĐẠI HỘI:**

- Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội; Chương trình Đại hội; thành phần Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký.
- Thảo luận và biểu quyết các vấn đề về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; hoạt động của Hội đồng quản trị; hoạt động tài chính; hoạt động của Ban kiểm soát.
- Biểu quyết các vấn đề khác tại Đại hội.
- Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội.

**II. CÁC QUY ĐỊNH TẠI ĐẠI HỘI:**

**1. Đăng ký tham dự Đại hội.**

Các cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến tham dự Đại hội phải đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông để nhận tài liệu tham dự Đại hội trong đó có ghi tên cổ đông hoặc người được ủy quyền, mã số biểu quyết và số cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng của cổ đông.

**2. Thư ký đại hội:**

- Thư ký đại hội do Đoàn chủ tịch giới thiệu và được đại hội thông qua danh sách. Là bộ phận giúp việc của đại hội, do Đoàn chủ tịch của đại hội trực tiếp điều hành.

- Thư ký có nhiệm vụ ghi biên bản, nghị quyết; tổng hợp, đầy đủ, trung thực ý kiến của các đại biểu, cổ đông tại đại hội và thông qua đại hội về Nghị quyết đại hội trước khi bế mạc.

### **3. Thảo luận và phát biểu ý kiến tại Đại hội.**

Tại Đại hội, sau khi nghe các báo cáo, tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các cổ đông hoặc người được ủy quyền có quyền thảo luận và phát biểu ý kiến nhưng phải tuân thủ các quy định sau:

- Được sự chấp thuận của Chủ tọa;
- Phải nêu tên và mã số biểu quyết trước khi phát biểu;
- Nội dung phát biểu phải ngắn gọn và phù hợp với Chương trình Đại hội;
- Nội dung phát biểu phải mang tính xây dựng, phát triển Công ty;

### **4. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội.**

#### **a. Nguyên tắc:**

- Các vấn đề cần phải thông qua tại Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông và chỉ được thông qua khi được sự chấp thuận của ít nhất **65%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, ngoại trừ việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và các vấn đề khác do pháp luật qui định phải được sự chấp thuận của ít nhất **75%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông năm 2019, như sau: **Biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết:** hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề tại đại hội như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại đại hội; Thành phần Chủ tịch đoàn; Ban thư ký; Và các vấn đề khác tại đại hội.

#### **b. Cách thức biểu quyết:**

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để **đồng ý, không đồng ý hoặc ý kiến khác** một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách **giơ cao Thẻ biểu quyết**.

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa đoàn. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền **không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần** biểu quyết đồng ý và không đồng ý hoặc ý kiến khác của một vấn đề thì được xem như **biểu quyết đồng ý** vấn đề đó. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền **giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần** biểu quyết đồng ý, không đồng ý hoặc ý kiến khác của một vấn đề thì được xem như **biểu quyết không đồng ý** vấn đề đó.

Quy chế làm việc Đại hội này được trình bày trước Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh và được thông qua khi được sự chấp thuận của ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Thay mặt Ban Tổ chức trình Đại hội cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI  
TRƯỞNG BAN**



**Lê Hồng Phúc**



*Tp. Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 04 năm 2019*

## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH

*“V/v Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019”*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018;
- Căn cứ nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty trong năm 2019.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019 như sau:

#### **I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:**

*Đơn vị tính: đồng*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2017</b>	<b>Năm 2018</b>
1. Tổng giá trị tài sản	228.472.377.404	226.717.361.009
2. Vốn chủ sở hữu	83.093.920.214	93.613.182.562
3. Doanh thu thuần	365.967.582.348	330.069.507.009
4. Lợi nhuận từ hoạt động KD	10.710.096.828	9.461.807.857
5. Lợi nhuận khác	-395.167.145	118.800.410
6. Lợi nhuận trước thuế	10.314.929.683	9.580.608.267
7. Lợi nhuận sau thuế	8.400.103.174	7.925.000.980

*Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2018 của Công ty*

#### **II. Kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2019:**

1. Tổng Doanh thu hàng năm tăng trưởng 10-15%, năm 2019 đạt 380 tỷ đồng.

Trong đó Doanh thu hàng Hadiphar tăng trưởng hàng năm 15-20%. Năm 2019 đạt 300 tỷ đồng.

2. Lợi nhuận hàng năm tăng bình quân trên 10%, trả cổ tức cho cổ đông 10– 15 %/năm.

3. Triển khai các dự án:

- Tiếp tục xây dựng các dây chuyền sản xuất thuốc, thực phẩm chức năng tại khu CN-TTCN Cẩm Vịnh, Cẩm Xuyên.

- Nghiên cứu mua đất xây dựng các chi nhánh của Công ty khi có điều kiện: CN Hà Nội, CN Đà Nẵng.

- Đầu tư mua sắm máy móc trang thiết bị để bổ sung và mở rộng sản xuất: xe ô tô phục vụ công tác kinh doanh.

- Hoàn thiện và đưa vào hoạt động nhà văn phòng điều hành của khối kỹ thuật, phục vụ sản xuất và nghiên cứu. Xây dựng các cơ sở phục vụ sản xuất kinh doanh theo dự án.

- Xây dựng dự án trồng cây dược liệu khoảng 25-30 ha: tại xã Cẩm Vịnh, Cẩm Phúc (Cẩm Xuyên), Thạch Vĩnh (Thạch Hà), Hương Khê, Hương Sơn (Hà Tĩnh).

- Xây dựng cơ sở vật chất: kho, văn phòng làm việc cho CN TP Hồ Chí Minh.

- Nghiên cứu đề tài khoa học cấp tỉnh hàng năm.

- Sửa chữa nhà máy Tân dược.

4. Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, cổ phiếu ESOP, trả cổ tức bằng cổ phiếu.

5. Đầu tư phần mềm quản trị doanh nghiệp ERP.

Với những định hướng và mục tiêu chính cho năm 2019 đã báo cáo tại Đại hội nêu trên, Công ty mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ của Quý Cổ đông để Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc có thể thực hiện tốt các mục tiêu đề ra và xây dựng tốt thương hiệu cho Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung nêu trên.

Xin cảm ơn Đại hội.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Hồng Phúc**



Tp. Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 04 năm 2019

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018**  
**Và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh
- Căn cứ BCTC đã kiểm toán năm 2018 của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019 như sau:

**1. Phân phối lợi nhuận năm 2018**

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>Số tiền (đồng)</b>
1	Vốn điều lệ		70.931.200.000
2	Doanh thu thuần		330.069.507.009
3	Lợi nhuận trước thuế		9.580.608.267
4	Thuế TNDN phải nộp		1.655.607.287
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>		<b>7.925.000.980</b>
<b>6</b>	<b>Phân phối lợi nhuận &amp; chi trả cổ tức</b>		
a.	Trích lập các quỹ		800.000.000
-	<i>Trích Quỹ đầu tư phát triển</i>		0
-	<i>Trích Quỹ KTPL</i>		800.000.000
b.	Chi trả cổ tức 10%		7.093.120.000

## 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019

TT	Nội dung	Kế hoạch (Triệu đồng)
1	Vốn điều lệ	81.925
2	Tổng doanh thu	380.000
3	Lợi nhuận trước thuế	12.000
4	Trích lập các quỹ:	
	a. Trích Quỹ đầu tư phát triển	1.500
	b. Trích Quỹ KTPL	300
5	Chia cổ tức 10%/năm	8.192

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung nêu trên.

Xin cảm ơn Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Hồng Phúc**





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Tp. Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 04 năm 2019*

**TỜ TRÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH**  
***“V/v Thông qua kế hoạch các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2019”***

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018;
- Căn cứ nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty trong năm 2019;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch các chỉ tiêu tài chính kinh doanh năm 2019 như sau:

*Đơn vị tính: Đồng*

Tổng doanh thu bán hàng	380.000.000.000
- Trong đó doanh thu bán hàng SX	300.000.000.000
Lợi nhuận trước thuế	12.000.000.000
Chi trả cổ tức năm bằng cổ phiếu	10%
Nộp ngân sách nhà nước	10.000.000.000
Thu nhập bình quân người/tháng	7.500.000

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung nêu trên.

Xin cảm ơn Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Lê Hồng Phúc**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Tp. Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 04 năm 2019*

**TỜ TRÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH**

***“V/v: báo cáo phát hành cổ phiếu ESOP năm 2018 và kế hoạch chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2018 ”***

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006, Luật số 62/2010/QH12 Luật sửa đổi, bổ sung của Luật Chứng khoán và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/NQ-ĐHĐCĐ/2017-VB ngày 30/09/2017 được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản;
- Căn cứ kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo phát hành cổ phiếu ESOP năm 2018 và kế hoạch chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2018 như sau:

**1. Báo cáo phát hành cổ phiếu ESOP năm 2018 và phát hành cổ phiếu ESOP năm 2019**

Công ty đã thực hiện phát hành 335.000 cổ phiếu ESOP (tương đương 4,96% VDL tại thời điểm phát hành), tăng vốn điều lệ từ 67,581 tỷ đồng lên 70,931 tỷ đồng. Toàn bộ số cổ phiếu phát hành đã được lưu ký và đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam theo quy định. Trong năm 2019, Công ty sẽ tiếp tục phát hành cổ phiếu ESOP đợt 3 theo lộ trình 5 năm (2017-2021) mà Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/NQ-ĐHĐCĐ/2017-VB ngày 30/09/2017 đã thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành đến thời điểm 31/12/2018 là: 7.093.120 cổ phiếu, trong đó:

- + Số cổ phiếu có quyền biểu quyết: 7.093.120 cổ phiếu
- + Cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

## **2. Kế hoạch chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2018**

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 10% Vốn điều lệ

- Hình thức chi trả cổ tức: chi trả bằng cổ phiếu

- Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thực hiện chi trả cổ tức năm 2018, phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: theo nguyên tắc làm tròn xuống ở hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ và thực hiện tất cả các thủ tục pháp lý cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu; đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch chứng khoán tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền; đăng ký thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Tĩnh và sửa đổi vốn điều lệ tương ứng sau đợt phát hành thêm cổ phiếu của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung trên.

Xin cảm ơn Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Hồng Phúc**



*Tp. Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 04 năm 2019*

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**“V/v Thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2018”**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 đã được kiểm toán;
- Căn cứ bản dự thảo kế hoạch kinh doanh năm 2019;

Hội đồng quản trị Công ty xin kính trình Đại hội thông qua Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018 và dự kiến thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2019 như sau:

**1. Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018:**

Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ/HADIPHAR-2018 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 ngày 24/4/2018 của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh như sau (áp dụng từ T5, còn trước đó vẫn áp dụng mức cũ):

<b>Thù lao của HĐQT và BKS</b>	<b>Số người (a)</b>	<b>Thù lao (b)</b>	<b>Số tiền (c) = (a) x (b) x (12t)</b>
<b>Từ Tháng 1-T4/2018</b>			
- Chủ tịch HĐQT	1	13.000.000đ/tháng	144.000.000đ/năm
- Thành viên HĐQT	4	10.000.000đ/tháng	432.000.000đ/năm
- Trưởng Ban kiểm soát	1	6.000.000đ/tháng	68.000.000đ/năm
- Thành viên Ban kiểm soát	2	4.000.000đ/tháng	88.000.000đ/năm
<b>Tổng cộng</b>	<b>8</b>		<b>732.000.000đ/năm</b>

**2. Thông qua thù lao hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019:**

a. Căn cứ xác định thù lao hoạt động của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2019:

- Những chỉ tiêu hoạt động kinh doanh năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua.

- Tham khảo mức chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của một số doanh nghiệp cùng ngành.

b. Đề xuất của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

<b>Thù lao của HĐQT và BKS</b>	<b>Số người (a)</b>	<b>Thù lao (b)</b>	<b>Số tiền (c) = (a) x (b) x12t</b>
- Chủ tịch HĐQT	1	13.000.000đ/tháng	156.000.000đ/năm
- Thành viên HĐQT	4	10.000.000đ/tháng	480.000.000đ/năm
- Trưởng Ban kiểm soát	1	6.000.000đ/tháng	72.000.000đ/năm
- Thành viên Ban kiểm soát	2	4.000.000đ/tháng	96.000.000đ/năm
<b>Tổng cộng</b>	<b>8</b>		<b>804.000.000đ/năm</b>

*Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.*

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Hồng Phúc**

*Tp. Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 04 năm 2019*

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014 Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua.
- Căn Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh;
- Căn cứ Danh sách do UBCKNN thông báo các công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2019.

Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh như sau:

**1. Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:**

Lựa chọn đơn vị kiểm toán có trong danh sách được UBCKNN chấp thuận thực hiện kiểm toán năm 2019 với mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

**2. Đề xuất của Ban kiểm soát:**

Với tiêu chí nêu trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty là đơn vị đủ điều kiện theo tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập.

Thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn một Công ty kiểm toán độc lập theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao Tổng giám đốc ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

*Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung trên.*

*Trân trọng!*

**Nơi nhận:**

- HĐQT, TGD, BKS
- Cổ đông
- Lưu: VT; BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Bích Xuân**